

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HSST
Ngày: 04/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quang Lịch;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Thùy Đông.
2. Ông Vũ Văn Hạnh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Thành, thư ký Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2023; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/HSST - QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Tuấn A, sinh năm 1976; HKTT: Số 243 đường B, phường M, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lương Ngọc Tuấn và bà Đào Thị N; có vợ là Phạm Diễm H1 (Đã ly hôn) và có 01 là Lương Ngọc A1 sinh năm 1998; Tiền án: Ngày 25/5/1999 Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 năm tù giam về tội “ *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2005. Chưa chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/10/1996 Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H (nay là huyện T1, tỉnh Hưng Yên) xử phạt 03 tháng tù giam về tội “ *Cưỡng đoạt tài sản của công dân*”.

Ngày 29/8/1998 Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên (nay là TAND thành phố Hưng Yên) xử phạt 06 tháng tù giam về tội “ *Trộm cắp tài sản của công dân*”

Ngày 30/11/2007 Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên (nay là TAND thành phố Hưng Yên) xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “ *Trộm cắp tài sản*”

Ngày 17/02/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 08 năm tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/12/2022, tại khu vực trước cửa số nhà 98 đường P, phường M, thành phố Hưng Yên. Tổ công tác Công an phường M, thành phố Hưng Yên tiến hành kiểm tra đối tượng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, đối tượng khai tên Lương Tuấn A, Sinh năm 1976. HKTT: Số 243 đường B, phường M, thành phố Hưng Yên. Tại chỗ đã thu giữ trong lòng bàn tay trái một gói giấy bạc màu trắng có kích thước (0,1 x 1,5) cm bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục bột. Tuấn A tự khai nhận ma túy, là loại Heroine cất giấu, mục đích là để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng là ma túy được niêm phong trong một phong bì dán kín có đầy đủ chữ ký của những người liên quan và đưa Lương Tuấn A về trụ sở làm việc .

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Tuấn A. Sau khi khám xét không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước (01x1,5) cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, bột.

Kiểm tra nhA chất ma túy đối với Lương Tuấn A ngày 29/12/2022 thể hiện que thử hiện một vạch màu đỏ tương ứng Dương tính với chất ma túy dạng Heroine.

Kết luận giám định số 67/KL-KTHS (MT), ngày 01/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: “ *Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong, có khối lượng là 0,157 g (Không thấy một năm bảy gam), là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại trong một niêm phong ghi số 67/KL-KTHS(MT), bên trong có: 0,152 g (Không thấy một năm hai gam) ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.*

Quá trình điều tra Lương Tuấn A khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút sáng ngày 29/12/2022 Tuấn A một mình đi bộ từ nhà ở đường B, phường M, thành phố Hưng Yên đi hướng công chợ Phố Hiến, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên. Tuấn A gặp một người đàn ông khoảng tầm 30 tuổi, dáng người cao khoảng 1m 65, gầy mặc quần dài màu đen, áo khoác màu xA, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, lần đầu tiên gặp, nhìn có vẻ giống người nghiện, Tuấn A lại gần và hỏi chuyện thì biết người này là bán ma túy, Tuấn A hỏi “*có hàng không bán cho em hai trăm*”, người này đồng ý, sau đó Tuấn A lấy 200.000 đồng trong túi đưa cho người này và người đó đưa lại cho Tuấn A 01 gói nhỏ màu bạc màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Vì bản thân là người sử dụng ma túy nên xác định được đây là ma túy (Heroine). Sau đó Tuấn A đi ra đường NT rồi ra đường P, phường M để tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác tiến hành kiểm tra và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau đó lực lượng công an niêm phong vật chứng thu giữ và đưa Tuấn A về trụ sở để làm việc.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tuấn A, Tuấn A khai nhận mua của người này không rõ tên, tuổi, địa chỉ, khoảng tầm 30 tuổi, dáng người cao khoảng 1m 65, gầy mặc quần dài màu đen, áo khoác màu xA, Tuấn A khai mới quen biết, việc giao nhận ma túy không có ai chứng kiến. Do đó, không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-TPHY ngày 13/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lương Tuấn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người đúng tội không bị oan sai, đồng thời bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lương Tuấn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Xử phạt bị cáo Lương Tuấn A từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 (Một) phong bì

niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên số 67/KL – KTHS (MT), bên trong có chứa 0,152g ma túy loại Heroin; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; Bản Kết luận giám định số 67/KL-KTHS (MT), ngày 01/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, cùng với các tài liệu khác có liên quan trong hồ sơ vụ án, nên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/12/2022, tại khu vực trước cửa số nhà 98 đường P, phường M, thành phố Hưng Yên, Lương Tuấn A đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam (*Không phải một năm bảy gam*) ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lương Tuấn A, năm 1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 năm tù giam về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo đã được nhà nước giáo dục nhiều lần bằng hình phạt tù trong đó có lần về ma túy nên bị cáo nhận thức rất rõ việc sử dụng chất ma túy có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên số 67/KL – KTHS (MT), bên trong có chứa 0,152g ma túy loại Heroin; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Tuấn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a,c khoản 2 Điều 106; điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về chế độ án lệ phí Tòa án.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2022.

[3] Biện pháp tư pháp:

- **Về vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên số 67/KL –

KTHS (MT), bên trong có chứa 0,152g ma túy loại Heroin; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng của cơ quan điều tra giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hưng Yên).

[4] Án phí: Buộc bị cáo Lương Tuấn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- Phòng NV, KT& THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quang Lịch